

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp của các đơn vị. Hằng năm, các đơn vị có trách nhiệm xây dựng thuyết minh, dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị tổ chức Bộ phận một cửa (gồm Văn phòng Bộ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Cục Sở hữu trí tuệ, Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Quỹ Phát triển KH&CN, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc),

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Giao Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm công nghệ thông tin theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, kịp thời báo cáo Bộ trưởng tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Thế Duy

**KẾ HOẠCH CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC HIỆN
QUYẾT ĐỊNH SỐ 468/QĐ-TTg NGÀY 27 THÁNG 3 NĂM 2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN
ĐỔI MỚI VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu kết quả/sản phẩm
I	XÂY DỰNG, BAN HÀNH VĂN BẢN LÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ TRIỂN KHAI ĐỔI MỚI BPMC				
1	Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Kế hoạch của đơn vị đầu mối BPMC.	TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL	VPB	Tháng 8/2021	Quyết định/Văn bản ban hành Kế hoạch của các đơn vị.
2	Hoàn thiện quy định về thực hiện cơ chế một cửa, đáp ứng yêu cầu đổi mới.	VPB; TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL	Các đơn vị có TTHC	Theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ	Căn cứ hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, các đơn vị sửa đổi, ban hành văn bản liên quan đến việc thực hiện cơ chế một cửa: - Quy chế tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC tại BPMC. - Quy chế tổ chức và hoạt động BPMC. - Quyết định phê duyệt Danh sách công chức, viên chức làm việc tại BPMC.
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính liên quan đến việc thực hiện các nội dung đổi mới tại Quyết định 468/QĐ-TTg thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.	Các đơn vị có TTHC	VPB; PC	Hàng năm	Dự thảo Thông tư trình Bộ trưởng; dự thảo Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ; dự thảo Nghị định trình Chính phủ bảo đảm tính phù hợp, thống nhất trong hệ thống pháp luật, bảo đảm đơn giản hóa TTHC tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho tổ chức và cá nhân.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu kết quả/sản phẩm
II	BỔ TRÍ NHÂN LỰC, ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ HOÀN THIỆN CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN				
1	Bổ trí nhân lực, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị:				
1.1	Bổ trí vị trí, đầu tư trang thiết bị làm việc cho BPMC Cơ quan Bộ.	VPB	Vụ KHTC; TTCNTT	Tháng 9/2021	BPMC Cơ quan Bộ được bổ trí và trang bị theo quy định tại Điều 13 Nghị định 61/2018/NĐ-CP; bảo đảm điều kiện tiếp nhận hồ sơ của 17 ¹ đơn vị tại phòng Hành chính – Lưu trữ, VPB.
				2022-2025	Tiếp tục đầu tư, tăng cường trang thiết bị cho BPMC phục vụ mục tiêu đổi mới bảo đảm thực hiện số hóa; lưu trữ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu theo kế hoạch Văn phòng Chính phủ yêu cầu.
1.2	Bổ trí vị trí, đầu tư trang thiết bị làm việc cho BPMC tại đơn vị.	TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL	Vụ KHTC; TTCNTT; VPB	Quý IV/2021	BPMC của đơn vị được bổ trí và trang bị theo đúng quy định tại Điều 13 Nghị định 61/2018/NĐ-CP.
				2022-2025	Tiếp tục đầu tư, tăng cường trang thiết bị cho BPMC phục vụ mục tiêu đổi mới bảo đảm thực hiện số hóa; lưu trữ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu theo kế hoạch Văn phòng Chính phủ yêu cầu.
1.3	Bổ trí nhân sự làm việc tại BPMC.	VPB; TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL	Các đơn vị có TTHC	Năm 2021	Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại BPMC đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 10, 11 Nghị định 61/2018/NĐ-CP.
2	Hoàn thiện các Hệ thống thông tin:				
2.1	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.	TTCNTT	Các đơn vị có TTHC	Quý IV/2021	Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ được nâng cấp, bảo đảm kết nối, liên thông, đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ với Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

¹ Gồm các đơn vị: VPB; Vụ: TCCB, PC, KHTC, TĐKT, XNT, CNN, CNC, ĐTG, HTQT, ĐP; VPCTQG; VPCTĐ; VPNTMN; VPĐK; Cục: ATBXHN, PTTT&DN.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu kết quả/sản phẩm
2.2	Nâng cấp Hệ thống xử lý nghiệp vụ giải quyết TTHC của đơn vị đang sử dụng hệ thống độc lập.	SHTT; CNCHL	TTCNTT	Tháng 9/2021	Nâng cấp Hệ thống xử lý nghiệp vụ giải quyết TTHC của đơn vị, bảo đảm kết nối, liên thông, đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.
2.3	Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ.	TTCNTT	BPMC Cơ quan Bộ; TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL; Các đơn vị có TTHC	2022 2023-2025	<p>- Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.</p> <p>- Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>- Hoàn thành kết nối với Hệ thống giám sát, đánh giá tự động và thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp thông qua Hệ thống tự động theo thời gian thực.</p> <p>- Tăng tỷ lệ luân chuyển hồ sơ giải quyết TTHC bằng phương thức điện tử đạt tối thiểu từ 80% (đối với hồ sơ luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan).</p>
2.4	Kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các CSDL quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ.	TTCNTT	BPMC Cơ quan Bộ; TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL	Theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ	- Bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu về dân cư và đăng ký doanh nghiệp; kết nối, chia sẻ dữ liệu về bảo hiểm xã hội và đất đai từ năm 2021-2022 và kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các CSDL quốc gia còn lại, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành từ năm 2023-2025.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu kết quả/sản phẩm
2.5	Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của Bộ.	TTCNTT	BPMC Cơ quan Bộ; TĐC; TTKHCN; NAFOSTED	2022	Hoàn thành Kho quản lý dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ bảo đảm kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử của đơn vị.
2.6	Xây dựng Kho dữ liệu điện tử của đơn vị.	SHTT; CNCCHL	TTCNTT	2022	Hoàn thành Kho dữ liệu điện tử của đơn vị bảo đảm kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử của Bộ.
III	ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN TTHC				
1	Rà soát, tái cấu trúc quy trình đơn giản hóa TTHC, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC.	Đơn vị có TTHC	VPB; PC; TTCNTT	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC ngay trong giai đoạn xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC. - Hoàn thành điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến.
2	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đánh mã thành phần hồ sơ giải quyết TTHC.	BPMC Cơ quan Bộ; TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCCHL	Đơn vị có TTHC; TTCNTT	2021-2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực bảo đảm việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, đảm bảo đạt 40% vào năm 2021 và 100% vào năm 2022. - Thực hiện đánh mã đầy đủ, chính xác từng thành phần hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa phục vụ tra cứu, chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ vào năm 2022. - Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được giải quyết thành công trong mỗi năm tăng thêm 20% kể từ năm 2023. - Giảm tỷ lệ người dân, doanh nghiệp cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, đạt tối thiểu 30% vào năm 2022 và 80% vào năm 2025.
3	Tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích	BPMC Cơ quan Bộ; TĐC; SHTT;	Đơn vị có TTHC	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với VNPost và Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích theo quy định.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu kết quả/sản phẩm
	trong tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC.	TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL			<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức cá nhân sử dụng dịch vụ bưu chính công ích. - Tổ chức tập huấn cho nhân viên doanh nghiệp cung ứng dịch vụ về kỹ năng, nghiệp vụ tiếp nhận hồ sơ. - Giao Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC.
4	Xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.	BPMC Cơ quan Bộ; TĐC; SHTT; TTKHCN; NAFOSTED; CNCHL	Đơn vị có TTHC	Hàng năm	Tỷ lệ người dân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đạt tối thiểu 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận.
IV	TỔ CHỨC TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN, KIỂM TRA				
1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.	VPB; TTCNTT	Đơn vị có TTHC	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội nghị, tập huấn đào tạo trực tiếp, trực tuyến. - Tăng năng suất tiếp nhận hồ sơ trung bình của 01 nhân sự làm việc tại BPMC đạt tối thiểu 2.000 hồ sơ/năm vào năm 2023. - Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp khi giao dịch tại BPMC, đảm bảo tối đa 30 phút/01 lượt giao dịch vào năm 2022 và còn 15 phút/01 lượt giao dịch vào năm 2025. - Giảm thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối thiểu 30 phút/01 hồ sơ vào năm 2025. - Tăng mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đến năm 2025 đạt tối thiểu 95%.
2	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.	VPB	Đơn vị có BPMC	Hàng năm	Báo cáo về nội dung, kết quả kiểm tra.